

Số: 21/2019/QĐST-HNGĐ

Cái Nước, ngày 11 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Minh T**, sinh năm 1987.

Cư trú tại: Ấp GC, xã NPT, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Yến N**, sinh năm 1988.

Cư trú tại: Ấp CRA, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh Tâm và chị Nguyễn Thị Yến N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Minh T và chị Nguyễn Thị Yến N thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh Lê Minh T và chị Nguyễn Thị Yến N có 01 người con chung tên Lê Minh Đ sinh ngày 19/3/2010, hiện nay cháu Đ đang sống chung với chị N. Sau khi ly hôn anh T và chị N thống nhất giao cháu Lê Minh Đ cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu Đ, việc cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, anh T không trực tiếp nuôi con

có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị N.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Về tài sản anh T và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh T và chị N mỗi người phải chịu 75.000 đồng, anh T và chị N thống nhất anh T chịu 150.000 đồng. Anh T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0005070 ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước được đối trừ, anh T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- UBND xã Nhuận Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Kỳ